

Bản án số: 09/2022/HS-ST  
Ngày: 22-02-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Triệu Luật.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Bùi H Nguyễn.

Bà Trần Thị Thanh Tâm.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:**

Ông Phan Trần Vĩnh Phúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

**Trần Thanh H;** sinh năm: 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không; nơi ở: /(không có nơi ở nhất định); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn N và bà: Nguyễn Thanh P; tiền án: Không; tiền sự: 01 (ngày 13/02/2020 bị Tòa án nhân dân Quận 6 quyết định xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng tại Quyết định số 44/QĐ-TA; nhân thân: Ngày 09/02/2009 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” tại Bản án số 41/2009/HSST, ngày 02/4/2009 bị Tòa án nhân dân Quận 6 xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt 02 bản án buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 07 năm tù tại Bản án số 36/2009/HSST (tất cả đã xóa án tích); bị bắt giữ ngày: 18/9/2021.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại:

Bà Nguyễn Hoàng Thanh P – Sinh năm: 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: Lô B Chung cư N, Phường K, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 56 phút ngày 18/9/2021, Trần Thanh H đi bộ đến trước nhà số 382 đường Nguyễn Chí Thanh, Phường 5, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh thì H nhìn thấy bà Nguyễn Hoàng Thanh P ngồi trên xe mô tô đang sử dụng điện thoại di động hiệu HUAWEI NOVA 3i; H nảy sinh ý định chiếm đoạt nên đi vòng lại áp sát từ phía sau lưng bà P, dùng tay giật lấy chiếc điện thoại di động rồi bỏ chạy về hướng giao lộ đường Nguyễn Chí Thanh – đường Ngô Quyền; bà P đuổi theo liên tục đến trước nhà số 406 đường Nguyễn Chí Thanh thì H ngã xuống đường, bị lực lượng Công an trực chốt kiểm dịch bắt giữ cùng vật chứng, giải giao cho Công an Phường 5, Quận 10 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; sau đó chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

*Tài sản bị chiếm đoạt:* 01 chiếc điện thoại di động hiệu HUAWEI NOVA 3i, qua định giá có trị giá là 1.500.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố điều tra đối với Trần Thanh H về hành vi “Cướp giật tài sản”.

Quá trình điều tra, Trần Thanh H đã khai nhận hành vi như trên.

*Vật chứng vụ án:*

Đối với: 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI NOVA 3i màu xanh bị bể màn hình do khi H té ngã để rơi xuống đất, là tài sản của bà Nguyễn Hoàng Thanh P; cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã tiến hành trả lại chiếc điện thoại trên cho bà P và không có yêu cầu bồi thường gì.

Đối với: 01 USB chứa nội dung ghi hình về vụ án được ghi từ camera ghi hình của nhà số 384 đường Nguyễn Chí Thanh, đã lưu theo hồ sơ vụ án.

Đối với: 01 quần jean màu xanh dương, 01 áo sơ mi dài tay màu vàng đen, là quần áo mà H mặc khi thực hiện hành vi phạm tội; Công an Quận 10 đã tạm giữ lại.

Tại Cáo trạng truy tố số 03/CT-VKSQ10 ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Trần Thanh H về tội: “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, bị hại sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn) và nhân thân của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 5 Điều 171; điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo, xử phạt bị cáo: Trần Thanh H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, phạt bổ sung đối với bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn

toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, nội dung ghi hình của camera, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Trần Thanh H thực hiện hành vi lợi dụng sự sơ hở của người khác mà nhanh chóng công khai chiếm đoạt tài sản trị giá 1.500.000 đồng của bị hại; do vậy bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo; đồng thời miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do đã xóa án tích.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

*Về trách nhiệm dân sự:* Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và giao trả cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì; do vậy, không có gì để Tòa giải quyết.

*Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 171; điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Thanh H;

Xử phạt bị cáo Trần Thanh H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2021.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung bị cáo H.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo H chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với bị hại tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

**Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 10; (4)
- Công an Quận 10; (2)
- Chi cục THADS Quận 10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (2)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Triệu Luật**